



BIÊN BẢN HỘI ĐỒNG CỦA ĐƯỜNG SẮT NHÀ NƯỚC BULGARIA

Máy nén khí đầu máy 45-185: nạp khí nhanh hơn, dòng điện thấp hơn

Công ty cổ phần một chủ sở hữu Đường sắt Nhà nước Bulgaria, Sofia — Đơn vị Quản lý đầu máy, Plovdiv · hội đồng thành lập theo quyết định số 031 của Cơ quan điều hành trung ương Đường sắt Nhà nước Bulgaria · chủ tịch hội đồng: chuyên viên chính về sửa chữa, kỹ sư Plamen Yordanov
Plovdiv, Bulgaria · biên bản ngày 01/11/2003 · phép đo lặp lại sau 20.800 km chạy của đầu máy

SẢN PHẨM	ĐỐI TƯỢNG THỬ NGHIỆM	LOẠI TÀI LIỆU
Chất revitalizant XADO xử lý các máy nén khí của đầu máy trong đợt sửa chữa có nâng thân đầu máy	Máy nén khí của đầu máy 45-185 các thông số vận hành được đo trên máy nén số 2	Biên bản hội đồng Công ty cổ phần một chủ sở hữu Đường sắt Nhà nước Bulgaria, Sofia

MÁY MÓC VÀ CỤM CHI TIẾT	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY SAU KHI XỬ LÝ	NỘI DUNG ĐO
Đầu máy 45-185, máy nén khí số 2	20.800 km	Thời gian nạp đầy hệ thống khí nén từ 7 đến 8 atm; dòng điện của động cơ điện khi khởi động, sau 5 s vận hành và trước khi tắt máy

Việc xử lý được thực hiện trong đợt sửa chữa có nâng thân đầu máy; các phép đo lặp lại được thực hiện ở cùng chế độ, sau 20.800 km chạy.

Kết quả chính

↓ 33 % thời gian nạp đầy hệ thống khí nén từ 7 lên 8 atm, 37 → 25 s	↓ 6,1-12,7 % dòng điện động cơ điện của máy nén, 80-118 → 74-103 A
--	---

Máy nén khí số 2 — trước khi xử lý và sau 20.800 km chạy

THÔNG SỐ	TRƯỚC KHI XỬ LÝ	SAU QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY	THAY ĐỔI
Thời gian nạp đầy hệ thống khí nén từ 7 đến 8 atm	37 s	25 s	-12 s · 33%
Dòng điện khởi động của động cơ điện	118 A	103 A	-15 A · 12,7%
Dòng điện sau 5 s vận hành	80 A	74 A	-6 A · 7,5%
Dòng điện trước khi tắt máy	98 A	92 A	-6 A · 6,1%

Tất cả các phép đo do hội đồng kỹ thuật của doanh nghiệp thực hiện trên máy nén số 2 của đầu máy 45-185, ở cùng một chế độ trước khi xử lý và sau quãng đường chạy.

Kết luận của hội đồng thử nghiệm

Hội đồng của Đơn vị Quản lý đầu máy thuộc Công ty cổ phần một chủ sở hữu Đường sắt Nhà nước Bulgaria đã ghi nhận: “Kết quả các phép đo cho thấy dòng điện giảm trung bình **9 A**, còn thời gian nạp đầy hệ thống khí nén rút ngắn **12 s** (hay **33%**)”. Các phép đo lặp lại được thực hiện trên cùng máy nén và ở cùng chế độ, nhưng sau **20.800 km** chạy của đầu máy — hiệu quả được duy trì khi vận hành có tải trên tuyến, chứ không phải chỉ ghi nhận ngay sau khi xử lý. Thời gian nạp đầy rút ngắn cho thấy năng suất máy nén đã được phục hồi: nhóm xi lanh – piston lại giữ kín khí nén, và cùng một khối lượng công việc được hoàn thành trong hai phần ba thời gian trước đây. Đồng thời, dòng điện giảm ở cả ba thời điểm của chu trình — khi khởi động, khi có tải và trước khi tắt máy — nghĩa là động cơ điện phải thắng lực cản ma sát nhỏ hơn trong cụm máy. Cả hai đại lượng mà tại depot vẫn dùng để đánh giá tình trạng máy nén đều đã trở về giá trị vận hành bình thường.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho máy nén khí của đầu máy 45-185 thuộc Công ty cổ phần một chủ sở hữu Đường sắt Nhà nước Bulgaria và điều kiện vận hành của máy nén này; trên máy móc khác và ở chế độ khác, các chỉ tiêu có thể khác biệt. Bản gốc biên bản ngày 01/11/2003 có chữ ký và con dấu được công bố toàn văn và có thể tải về.